

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện công tác chuyển đổi số 6 tháng đầu năm 2023; phương hướng nhiệm vụ triển khai công tác chuyển đổi số 6 tháng cuối năm 2023

Thực hiện Quyết định số 1829/QĐ-UBND ngày 30/5/2023 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành các tiêu chí chuyển đổi số cấp xã đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

Thực hiện công văn số 1509/UBND-VH ngày 13 tháng 6 năm 2023 của UBND huyện Nga Sơn về việc triển khai Quyết định 1829 của UBND tỉnh Thanh Hóa về tiêu chí Chuyển đổi số cấp xã trên địa bàn tỉnh đến năm 2025

UBND xã Nga An báo cáo kết quả thực hiện chuyển đổi số 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023 như sau:

I. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI HOẠT ĐỘNG CHUYỂN ĐỔI SỐ

1. Công tác chỉ đạo điều hành

Công tác triển khai các văn bản chỉ đạo của cấp trên về chuyển đổi số.

Ngày từ năm 2023, Ủy ban nhân dân xã đã triển khai thực hiện Quyết định số 969/QĐ-UBND ngày 18/3/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu hoàn thành chuyển đổi số cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2022 - 2025; Thực hiện quyết định số 3853/QĐ-UBND ngày 09/11/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về Ban hành Bộ chỉ số đánh giá, xếp hạng mức độ chuyển đổi số của các sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; thực hiện theo Công văn số 595/UBND-CNTT ngày 12/01/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc giao cung cấp số liệu phục vụ đánh giá Bộ chỉ số chuyển đổi số cấp tỉnh;

Cũng như các văn bản chỉ đạo, các công văn, giấy mời tập huấn chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ số vào công tác quản lý điều hành tại UBND xã.

***Công tác ban hành các văn bản chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện công tác chuyển đổi số tại địa phương.**

+ Ủy ban nhân dân xã Nga An đã xác định công tác chuyển đổi số là một trong những nhiệm vụ hết sức quan trọng, trong đó ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) nhằm đổi mới căn bản, toàn diện hoạt động quản lý, điều hành của bộ máy Chính quyền số, hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, phương thức sống, làm việc của người dân trên môi trường số.

+ Chuyển đổi số nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Chính quyền số; phát triển các doanh nghiệp số có quy mô lớn, khả năng cạnh tranh cao; kinh tế số phát triển; xây dựng xã hội số văn minh, hiện đại.

+ Đã huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, nhất là người đứng đầu, nhất là sự tham gia của các CBCC, các tổ chức, doanh nghiệp và người dân

trong quá trình triển khai là yếu tố quyết định, đảm bảo sự thành công của công tác chuyển đổi số.

+ Ủy ban nhân dân xã đã xây dựng kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 26/12/2022 về kế hoạch chuyển đổi số năm 2023 trên địa bàn xã Nga An. Xây dựng kế hoạch số 17/KH - UBND ngày 02 tháng 3 năm 2023 về kế hoạch tuyên truyền, tập huấn chuyển đổi số trên địa bàn xã năm 2023

+ Tổ chức phân công cán bộ phụ trách chuyển đổi số, cử cán bộ và lãnh đạo UBND xã tham gia các chương trình bồi dưỡng về Chuyển đổi số theo công văn tập huấn của huyện. Tổ chức học tập, tập huấn chuyển đổi số cho các đầu mối trên địa bàn xã như ngành giáo dục, y tế, địa chính, các bí thư chi bộ, trưởng thôn theo Kế hoạch, công văn, giấy mời của cấp trên chỉ đạo.

***Đánh giá vai trò, trách nhiệm người đứng đầu đơn vị, địa phương thuộc thẩm quyền quản lý trong thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số.**

+ Người đứng đầu của đơn vị cũng như các thành viên trong Ban Chỉ đạo chuyển đổi số cam kết đổi mới, sẵn sàng tạo điều kiện cho phép thử nghiệm công nghệ mới, mô hình mới, ứng dụng công nghệ mới vì mục tiêu phát triển bền vững, liên kết các thành phần khác nhau theo mô hình kinh tế tuần hoàn; thúc đẩy phát triển sáng tạo trong ngành, lĩnh vực, cơ quan và trên địa bàn xã.

+ Người đứng đầu tổ chức phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, quy định của Nhà nước về tính cấp thiết của chuyển đổi số. Gắn các mục tiêu, nhiệm vụ về chuyển đổi số với mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh.

+ Người đứng đầu chịu trách nhiệm trực tiếp về công tác chuyển đổi số trong cơ quan, đơn vị và địa bàn phụ trách.

2. Công tác tuyên truyền về chuyển đổi số

2.1 Nội dung

+ Mục đích nhằm tuyên truyền triển khai, thực hiện đầy đủ, hiệu quả và đúng tiến độ các nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số, nâng cao chỉ số chuyển đổi số của tỉnh, huyện, xã. Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ từ nhận thức đến hành động trong triển khai công tác chuyển đổi số trên địa bàn để nâng cao năng lực, hiệu lực trong hoạt động của bộ máy hành chính Nhà nước, chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp. Vì thế UBND xã đã xây dựng kế hoạch số 17/KH - UBND ngày 02 tháng 3 năm 2023 về kế hoạch tuyên truyền, tập huấn chuyển đổi số trên địa bàn xã năm 2023

+ Nội dung tập trung tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; các chương trình, kế hoạch, Nội dung triển khai về chuyển đổi số của các cấp, những khái niệm cơ bản, tầm quan trọng, ý nghĩa, mục tiêu và tác động của chuyển đổi số; sự cần thiết phải chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

+ Tuyên truyền vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, chính quyền, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị-xã hội trong việc chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình quản lý. Gắn các mục tiêu, nhiệm vụ về Chuyển đổi số với Nghị quyết, chiến lược, chương trình hành động, mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh

+ Tuyên truyền, phổ biến kỹ năng số cho người dân, hướng dẫn người dân sử dụng các dịch vụ số của cơ quan nhà nước và kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân trên không gian mạng.

- Phương pháp, hình thức tuyên truyền:

+ Tổ chức các cuộc họp, trao đổi về công tác chuyển đổi số xen kẽ với giao ban của Khối đảng, của UBND, các Đoàn thể hoặc triển khai các nhiệm vụ với địa phương trên địa bàn xã.

+ Tuyên truyền công tác chuyển đổi số trên Trang thông tin điện tử xã và đài truyền thanh xã, qua băng zon.

+ Tuyên truyền công tác chuyển đổi số qua nhóm chung Zalo của CBCC thuộc UBND xã.

Trong 6 tháng đầu năm 2023, UBND xã đã đưa lên trang thông tin điện tử được 20 bài về chuyển đổi số, phát thanh trên hệ thống truyền thanh của xã, thôn 90 lần. Treo 10 băng zon qua được về công tác chuyển đổi số, chính quyền số và hạ tầng số. Treo 15 vinhiep tuyên truyền về chuyển đổi số. Xã đã xây dựng kế hoạch tuyên truyền tập huấn cho cán bộ công chức từ xã xuống thôn. Kế hoạch tập huấn cho các doanh nghiệp, hộ sản xuất và cho người dân.

2.2. Nguồn nhân lực

Bố trí cán bộ phụ trách về chuyển đổi số: UBND xã thường xuyên rà soát kiện toàn Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận một cửa của xã, Phân công cụ thể cho từng đồng chí công chức chuyên môn trong công tác chuyển đổi số luôn đảm bảo về số lượng, chất lượng theo yêu cầu của nhiệm vụ. Đảm bảo hoạt động tốt nhất cho công tác chuyển đổi số của địa phương.

Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số tại địa phương.

Hoạt động của tổ công nghệ số cộng đồng cấp xã, thôn, xóm được duy trì và đảm bảo.

+ UBND xã Nga An đã thành lập Nhóm quản lý, điều hành các Tổ công nghệ số cộng đồng với 25 thành viên, 12 tổ công nghệ số cộng đồng tại 12 thôn. Nhiệm vụ của các thành viên trong tổ là tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về công tác chuyển đổi số đến nhân dân; trực tiếp hỗ trợ, hướng dẫn người dân sử dụng các ứng dụng công nghệ thông minh, thương mại điện tử, dịch vụ hành chính công; tham gia thực hiện chuyển đổi số trong từng lĩnh vực của đời sống. Đại diện Các thành viên trong các tổ hoạt động, trao đổi thông tin thông qua nhóm chung bằng ứng dụng Zalo. Với sự tuyên truyền, hướng dẫn từ các tổ công nghệ số cộng đồng, người dân đã tiếp cận nhanh hơn với công nghệ số. Những khó khăn về nhận thức đã giảm bớt nhờ sự hỗ trợ tích cực của tổ công nghệ số cộng đồng.

2.3. Chính quyền số:

Thời gian báo cáo số liệu (từ ngày 30/01/2023 đến ngày 28/6/2023).

a. Ứng dụng phần mềm quản lý văn bản: số lượng văn bản đi được phát hành dưới dạng điện tử/ tổng số văn bản được phát hành: $510/510 = 100\%$

b. Lập, lưu hồ sơ lưu trữ điện tử: Từ năm 2021 đến nay đã tổ chức lập hồ sơ lưu trữ điện tử theo quy định và hướng dẫn của cấp trên.

c. Ứng dụng chữ ký số trong phát hành văn bản: số lượng văn bản được ký số/ tổng số văn bản được phát hành: 510/510, các văn bản được gửi đi đều qua hình thức Bản gốc văn bản hoặc Sao y.

d. Hệ thống thông tin báo cáo cấp tỉnh: cập nhật số liệu trên hệ thống báo cáo cấp tỉnh: UBND xã đã báo cáo và cập nhật số liệu trên hệ thống cấp tỉnh.

e. Dịch vụ công trực tuyến:

Số hồ sơ tiếp nhận trực tuyến/tổng số hồ sơ đã tiếp nhận: 211/211 hồ sơ = 100%

Số hồ sơ đã giải quyết đúng hạn và trước hạn/tổng số hồ sơ đã giải quyết: 537/537 hồ sơ = 100%

Số hồ sơ giải quyết quá hạn/tổng số hồ sơ đã giải quyết: = 0

Thanh toán trực tuyến: Số hồ sơ được thanh toán trực tuyến/ tổng số hồ sơ đã tiếp nhận có phát sinh phí, lệ phí: = 0

- Trả kết quả điện tử:

+ Số hồ sơ đính kèm file kết quả giải quyết TTHC/tổng số hồ sơ đã giải quyết: 537/ 537 hồ sơ = 100%

+ Số hồ sơ đã ký số kết quả giải quyết TTHC/Tổng số hồ sơ đã giải quyết: 211/537 hồ sơ = 39,3%

+ Số hồ sơ được số hóa kết quả đầu vào và đầu ra/tổng số hồ sơ đã giải quyết 500/537 hồ sơ = 93,1%

Về tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu điện (BCCI)

+ Số hồ sơ được tiếp nhận qua dịch vụ bưu điện/tổng số hồ sơ tiếp nhận: 0 hồ sơ

+ Số hồ sơ nhận trả kết quả TTHC qua dịch vụ bưu điện/tổng số hồ sơ đã giải quyết: = 0

5. Kinh tế số và xã hội số.

Công tác thông tin, tuyên truyền quảng bá các sản phẩm chủ lực của địa phương, nhất là các sản phẩm OCOP để tiếp thị, bán hàng trên các sàn giao dịch điện tử, trên zalo, facebook, cổng thông tin điện tử của xã, 05 sản phẩm Ocop về tiêu thủ công nghiệp như Bình Hoa bằng cói, Bộ rổ cói 3 chiếc; Khay đựng rau, quả Việt Anh; Đĩa đựng rau Salad Việt Anh; Đĩa cói trang trí Việt Anh đã được đưa lên sàn giao dịch điện tử Postmart”

Số hộ dân lắp đặt thuê bao Internet/tổng số hộ dân của địa phương 1870/2190 = 85,4%

Công tác tuyên truyền, vận động, hướng dẫn người dân cài đặt ứng dụng phần mềm định danh điện tử (VneiD), sổ sức khỏe điện tử, ví điện tử,...

Tích cực tuyên truyền, vận động, hướng dẫn người dân cài đặt ứng dụng phần mềm định danh điện tử (VneiD), sổ sức khỏe điện tử, ví điện tử bằng nhiều hình thức. Ủy ban nhân dân xã đã ra Quyết định số 45/QĐ-UBND ngày 04/4/2023 về việc kiện toàn tổ công tác triển khai đề án 06 về chuyển đổi số quốc gia.

Tổ thực hiện tuyên truyền, hướng dẫn nhân dân trên địa bàn xã đăng ký, kích hoạt, sử dụng tài khoản định danh điện tử. Đến ngày 26/6/2023 đã kích hoạt được 1889 trường hợp công dân.

- Việc triển khai lắp đặt hệ thống camera giám sát của địa phương:

UBND xã đã lắp đặt camera giám sát tại khu vực Trung tâm xã và tại 12 thôn với tổng số mắt camera hiện nay là 60 mắt với 52 điểm lắp camera và được đặt hệ thống theo dõi, quản lý tại bộ phận thường trực Công an xã.

6. Hạ tầng số và công tác đảm bảo an toàn thông tin

Trang thiết bị:

+ Máy tính: 21 máy tính

+ Máy in: 21 máy

+ Máy scan: 02

Số thiết bị được cài đặt các phần mềm bản quyền hoặc các phần mềm được cài đặt miễn phí: 21/21

Số thiết bị được cài đặt phần mềm chống virus đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trên môi trường mạng: 21/21

Bộ phận một cửa liên thông đang được đầu tư xây dựng, nâng cấp, bố trí đầy đủ các trang thiết bị và cơ sở vật chất thiết yếu phục vụ nhiệm vụ chuyên môn và phục vụ nhân dân; Kết nối với Cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh và Cổng Dịch vụ công trực tuyến quốc gia đảm bảo theo yêu cầu. Trang bị phần mềm chuyên ngành kế toán, bảo hiểm, thuế; Phần mềm đo vẽ bản đồ địa chính MicroStationSE; Phần mềm quản lý và đăng ký hộ tịch điện tử; Phần mềm quản lý hồ sơ cán bộ công chức; Phần mềm quản lý cung cầu lao động, quản lý trẻ em, phần mềm báo cáo hệ thống truyền thanh...

Công tác quản lý nhà nước về công nghệ thông tin, công tác đảm bảo an toàn an ninh thông tin được quan tâm. Việc cập nhật các kiến thức về đảm bảo an toàn an ninh thông tin, ứng dụng công nghệ thông tin đã được đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện thường xuyên; Sử dụng chữ ký số, chứng thực số trong các giao dịch điện tử giữa các cơ quan nhà nước với nhau; Triển khai giải pháp an toàn dữ liệu và phòng, chống virus mạng máy tính của các cơ quan, đơn vị.

7. Trang thông tin điện tử

Cung cấp đầy đủ các nội dung, thông tin theo quy định tại Luật Tiếp cận thông tin và Nghị định 42/2022/NĐ-CP.

Số lượng tin, bài đã đăng tải lên Trang TTĐT của địa phương: 65 tin bài. Trong đó chuyển đổi số 20 tin bài, còn lại các thông tin khác.

Số lượng văn bản điều hành đã đăng tải lên Trang TTĐT của địa phương: 20 văn bản.

8. Hoạt động của thiết bị Hội nghị trực tuyến

UBND xã giao việc vận hành hoạt động của hệ thống thiết bị Hội nghị trực tuyến cho đồng chí Bí thư Đoàn thanh niên xã quản lý và vận hành. Trong quá trình triển khai tổ chức thực hiện các hội nghị trực tuyến của Trung ương, tỉnh, huyện đạt kết quả rất tốt. Hiện UBND xã đã đầu tư thiết bị trang bị cho 02 phòng

trực tuyến của xã, 01 phòng rộng và 01 phòng nhỏ để tiện cho việc trực tuyến kết nối.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Công tác xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số luôn nhận được sự quan tâm của cấp ủy Đảng, Chính quyền từ huyện đến xã. Cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin trên địa bàn xã được đầu tư và phát triển, mạng viễn thông, mạng internet cơ bản đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế, xã hội, trên 100% cán bộ, công chức thực hiện việc tiếp nhận và xử lý công việc qua phần mềm quản lý văn bản điện tử đảm bảo theo tiến độ, thời gian quy định.

Trình độ ứng dụng CNTT của cán bộ, công chức, viên chức cơ bản đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ công tác, chủ động ứng dụng CNTT trong công việc góp phần hỗ trợ tốt công tác xử lý nghiệp vụ, phục vụ người dân và doanh nghiệp. Đơn vị đã quan tâm đến việc chỉ đạo ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành và thực thi công vụ gắn với CCHC, xây dựng chính quyền điện tử, thay đổi thói quen làm việc, nâng cao năng suất, hiệu quả lao động, tiết kiệm chi phí và thời gian, công khai, minh bạch trong giải quyết TTHC.

2. Hạn chế, tồn tại

Hạ tầng kỹ thuật CNTT ở xã chưa đồng bộ; việc triển khai các giải pháp bảo mật, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin chưa được quan tâm đúng mức.

Tỷ lệ hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được thực hiện hoàn toàn trên môi trường mạng chưa cao.

Tỷ lệ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến thực hiện gửi hồ sơ, nhận kết quả trực tuyến còn thấp, chưa đồng đều; việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích thấp.

Hoạt động của Trang thông tin điện tử của xã chưa đạt so với yêu cầu đề ra; một số mục trên giao diện không có nội dung hoặc nội dung còn ít; việc phối hợp cung cấp tin bài của các Ngành, Đoàn thể, đơn vị còn hạn chế.

Là vùng nông thôn nên việc sử dụng điện thoại thông minh, máy tính có kết nối internet còn hạn chế gây khó khăn không nhỏ trong công tác tuyên truyền, thực hiện Chuyển đổi số.

Do mới thành lập, hoạt động của tổ công nghệ số cộng đồng còn gặp nhiều khó khăn như: nhận thức của người dân về chuyển đổi số chưa cao. Một số thành viên trong tổ chưa nắm rõ và thành thạo về việc sử dụng các nền tảng số, dịch vụ số, công nghệ số; cơ sở vật chất để thực hiện chuyển đổi số chưa đồng bộ, các công cụ liên quan như điện thoại thông minh, máy tính, đường truyền, mạng chưa phổ cập đến 100% người dân; kinh phí để các tổ công nghệ số hoạt động không có.

3. Nguyên nhân

Một số cán bộ, công chức còn lúng túng trong quá trình thực hiện thực hiện các nội dung theo bộ tiêu chí đánh giá mức độ xây dựng chính quyền điện tử. Kinh phí dành cho đầu tư hạ tầng CNTT, ứng dụng CNTT, xây dựng chính quyền điện tử, công tác chuyển đổi số chưa đáp ứng với nhu cầu thực tế.

Công tác chỉ đạo, giám sát, đôn đốc triển khai thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua Cổng dịch vụ công và hệ thống thông tin một cửa điện tử chưa đồng đều.

Nhận thức của người dân và doanh nghiệp về dịch vụ công còn hạn chế; chậm thay đổi thói quen đến trực tiếp các cơ quan nhà nước để giải quyết thủ tục hành chính; còn e ngại mất an toàn thông tin khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến, do đó hiệu quả dịch vụ công trực tuyến chưa cao.

Trình độ công nghệ thông tin của cán bộ, công chức xã mới đáp ứng ở mức cơ bản vì vậy còn hạn chế trong công tác tham mưu, triển khai thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin.

Một số cán bộ được phân công quản trị nội dung, lĩnh vực phụ trách trên trang thông tin điện tử của xã đều kiêm nhiệm do đó chưa thông thạo trong công tác vận hành Trang thông tin điện tử theo quy định.

II. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI HOẠT ĐỘNG CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG THỜI GIAN TỚI

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ trong công tác chuyển đổi số trên cơ sở các nội dung công việc đã được cụ thể hóa trong kế hoạch chuyển đổi số của UBND xã.

Tăng cường công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức, để nhân dân hiểu rõ ý nghĩa mục đích công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số nâng cao ý thức trách nhiệm chấp hành đúng chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra thực hiện cải cách hành chính, chuyển đổi số. Chỉ đạo Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả định kỳ tổ chức đánh giá kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số chính theo các tiêu chí quy định. Chấp hành nghiêm túc các quy trình, thủ tục để triển khai thực hiện trên các lĩnh vực chứng thực, hộ tịch, đất đai, xây dựng, thông báo công khai cho các tổ chức, công dân biết được chương trình, kế hoạch hoạt động của địa phương.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng, triển khai văn bản quy phạm pháp luật; thực hiện tốt công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của địa phương.

Công khai, minh bạch thủ tục hành chính và quy trình tiếp nhận, xử lý những phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của cơ quan hành chính nhằm tạo điều kiện thuận lợi trong việc cập nhật, tra cứu thông tin, giám sát việc thực hiện các thủ tục hành chính. Hoàn chỉnh và cập nhật sổ sách, biểu mẫu, hồ sơ hành chính đầy đủ.

Nghiêm túc chấp hành Quy chế thực hiện dân chủ cơ quan, Nội quy làm việc, đảm bảo giờ giấc, tác phong làm việc, khi đi công tác phải báo cáo tổ chức, tránh tình trạng nhân dân đến giao dịch chờ đợi. Không ngừng học hỏi để nâng cao nghiệp vụ, kỹ năng giao tiếp đáp ứng nhiệm vụ đặt ra. Tổ chức thực hiện các quy định, trình tự đánh giá cán bộ, công chức hàng năm trên cơ sở vị trí việc làm và kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao; tăng cường công tác kiểm tra để phát hiện và xử lý đúng quy định các hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm kỷ luật, vi phạm đạo đức công vụ của cán bộ, công chức.

Tăng cường hoạt động kiểm tra, giám sát việc sử dụng kinh phí của các bộ phận, ban ngành nhằm đảm bảo việc sử dụng kinh phí hợp lý tránh thất thoát, lãng phí, tạo điều kiện cho ban ngành chủ động triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao đạt hiệu lực, hiệu quả. Đồng thời điều hành chặt chẽ, minh bạch, công khai mọi hoạt động liên quan đến tài chính đảm bảo đúng quy định Nhà nước ban hành.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý, điều hành; tăng cường thực hiện trao đổi văn bản, tài liệu trên môi trường mạng thay cho văn bản giấy trong chỉ đạo, điều hành của cơ quan; sử dụng hệ thống thư điện tử công vụ để trao đổi công việc. Nâng cao chỉ số cải cách hành chính theo chỉ đạo cấp trên. Tiếp tục duy trì hoàn thiện sử dụng hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 trên địa bàn.

Thực hiện tốt công tác tiếp dân, giải quyết kịp thời đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân. Cán bộ, công chức nêu cao tinh thần trách nhiệm trong thực thi công vụ, thực hiện tốt nếp sống văn minh, văn hoá công sở. Tích cực phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động của các tổ công nghệ số cộng đồng của xã, xóm trong công tác chuyển đổi số đáp ứng nhu cầu trong tình hình mới.

*** Các chỉ tiêu, số liệu chi tiết phấn đấu đạt được trong thời gian tới:**

1. Ứng dụng phần mềm quản lý văn bản:
 - a. Số lượng văn đi được phát hành dưới dạng điện tử/tổng số văn bản được phát hành đạt tỷ lệ 100%.
 - b. Lập, lưu hồ sơ lưu trữ điện tử trên hệ thống quản lý văn bản điều hành
 - c. Ứng dụng chữ ký số trong phát hành văn bản: số lượng văn bản được ký số/ tổng số văn bản được phát hành đạt tỷ lệ 100%.
 - d. Hệ thống thông tin báo cáo cấp tỉnh: cập nhật đúng thời gian số liệu trên hệ thống báo cáo cấp tỉnh không để quá hạn
 - e. Dịch vụ công trực tuyến
 - Số hồ sơ tiếp nhận trực tuyến/tổng số hồ sơ đã tiếp nhận: đạt tỷ lệ 100 %.
 - Số hồ sơ đã giải quyết đúng hạn và trước hạn/tổng số hồ sơ đã giải quyết đạt tỷ lệ 100%.
 - Số hồ sơ giải quyết quá hạn/tổng số hồ sơ đã giải quyết: 0%.
 - Thanh toán trực tuyến: Số hồ sơ được thanh toán trực tuyến/tổng số hồ sơ đã tiếp nhận có phát sinh phí, lệ phí đạt tỉ lệ trên 100%
 - Trả kết quả điện tử:

+ Số hồ sơ đính kèm file kết quả giải quyết TTHC/tổng số hồ sơ đã giải quyết đạt tỉ lệ trên 100%.

+ Số hồ sơ đã ký số kết quả giải quyết TTHC/Tổng số hồ sơ đã giải quyết đạt tỉ lệ trên 90%. .

+ Số hồ sơ được số hóa kết quả đầu vào và đầu ra/tổng số hồ sơ đã giải quyết đạt tỉ lệ trên 90%.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Tăng cường các lớp tập huấn bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ công chức thực hiện nhiệm vụ CCHC.

Tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao hiểu biết của cán bộ, nhân dân về công tác chuyển đổi số đặc biệt về việc thực hiện các TTHC trực tuyến toàn trình và dịch vụ công trực tuyến một phần, ứng dụng phần mềm định danh điện tử VneiD.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác chuyển đổi số 6 tháng đầu năm 2023, UBND xã Nga An báo cáo UBND huyện, phòng văn hóa và thông tin huyện quan tâm để công tác chuyển đổi số của xã Nga An đạt kết quả cao hơn ./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- TT Đảng ủy - HĐND - UBND xã;
- Trang TTĐT xã;
- Lưu: VP HĐND&UBND.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Công Văn